

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02/02/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 156/2020/TLST - DS ngày 01/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: Số 25, đường T, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T1 – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Văn T2 - chức vụ: Chuyên viên chính
XLN miền Trung – Ngân hàng thương mại cổ phần A

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Trần H – sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm Đ, xã H, TP.V, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: Các đương sự thống nhất chấm dứt thời hạn hợp đồng tín dụng từng lần số 197.05.2017/HĐTD-SBNA ngày 25/05/2017.

Anh H có nghĩa vụ thanh toán cho A số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 02/02/2021 là 264,659,330 đồng (hai trăm sáu mươi tư triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm ba mươi đồng) trong đó nợ gốc là: 227,499,982 đồng, nợ lãi là: 37,159,348 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 02/02/2021, anh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng từng lần số 197.05.2017/HĐTD-SBNA ngày 25/05/2017 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa

thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu anh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp của khoản vay này là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 381, tờ bản đồ số 03, diện tích 104,6m² được UBND TP.V, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 951076 ngày 23/05/2017 tại xóm Đ, xã H, Thành phố V, tỉnh Nghệ An mang tên anh H.

Anh H và A thống nhất anh H chịu chi phí tố tụng và sẽ được khấu trừ trong quá trình anh H trả nợ cho A.

2.2. *Về án phí*: Anh H thỏa thuận chịu 3.308.000 đồng (ba triệu ba trăm linh tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (giảm ½ án phí cho anh H do hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương).

Hoàn trả cho A 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo Biên lai số AA/2020/0003168 ngày 27/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP.V
- Lưu HS

Hồ Nữ Hạnh Dung